

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày: 11-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thiện

Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát Viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS, ngày 03/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021, đối với bị cáo:

Ngô Văn N, sinh năm 1982, tại: Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Ấp Ngô Quyền, xã B 2, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Nghĩa, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Ngô Thị Mai Thảo, sinh năm 1958, hiện cư trú tại Ấp Ngô Quyền, xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; gia đình có 05 chị em, Ngô Văn N là con thứ 02 trong gia đình; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hồng Lý, sinh năm 1986; có 02 người con, con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2005/HSST ngày 26/4/2005 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận xử phạt Ngô Văn N 12 (mười hai) tháng tù về tội “gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 BLHS năm 2003, sửa đổi bổ sung năm 2009, đã được xóa án tích; Tại Quyết định số 97/QĐ-XPVPHC ngày 16/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Văn N về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP với số tiền phạt 2.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 20/6/2018;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 24/12/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn 2B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1926; nơi cư trú: số nhà 24, đường số 12, tổ 7, thôn 2B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn Nghi, sinh năm 1982, trú tại ấp Ngô Quyền, xã B, huyện T, tỉnh Đ. Ngô Văn N thỉnh thoảng đến ở cùng với bà nội của N tên Nguyễn Thị Chung, sinh năm 1926, trú tại số nhà 24, đường số 12, tổ 7, thôn 2B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Khoảng 16 giờ ngày 23/12/2020, Ngô Văn N thấy con gà của bà Nguyễn Thị Chung nhảy qua vườn nhà ông Phạm Ngọc Tùng, giáp ranh vườn nhà bà Chung thì N leo tường rào qua vườn nhà ông Tùng để bắt lại gà. Sau khi bắt lại gà, N phát hiện bên hông nhà ông Tùng có treo nhiều hoa lan (số hoa lan là của anh Phạm Ngọc Dũng, con trai ông Tùng) nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Ngô Văn N lén lút leo tường rào qua vườn nhà ông Tùng, tiến đến khu vực treo hoa lan, trộm cắp 01 giỏ lan Bạch Nhạn, 01 chậu lan Hoàng Nhạn, 01 giỏ lan Trầm Tím, 01 chậu lan Ngọc Điểm và 01 giỏ lan Hoàng Lạp mang về nhà bà Chung. Sáng ngày 24/12/2020, Phạm Ngọc Dũng phát hiện bị mất hoa lan. Dũng N ngờ Ngô Văn N trộm cắp nên qua nhà bà Chung tìm kiếm thì phát hiện 05 chậu lan của mình ở nhà bà Chung nên đến Công an xã Đ trình báo. Qua kiểm tra, khám

xét, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 05 giỏ lan trên tại nhà bà Nguyễn Thị Chung.

Ngoài ra, quá trình điều tra Ngô Văn N khai nhận: Vào khoảng tháng 11/2020, do không có phương tiện đi lại nên Ngô Văn N đã mua xe mô tô hiệu SAVINA biển kiểm soát 60V2-6472 tại xã Trà Tân với giá 1.500.000 đồng. Ngô Văn N biết xe mô tô này là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn mua về thay đổi biển số để tránh bị phát hiện. Hiện vụ việc đang được Cơ quan điều tra Công an huyện Đ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐG ngày 25/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định: 01 giỏ lan Bạch Nhạn trồng trên khúc gỗ Vú sữa, trị giá 500.000 đồng; 02 cây lan Hoàng Nhạn trồng trên chậu nhựa, trị giá 500.000 đồng ; 01 giỏ lan Trầm Tím trồng trên cây gỗ, trị giá 800.000 đồng ; 01 cây lan Ngọc Điểm trồng trên chậu nhựa, trị giá 1.100.000 đồng ; 01 giỏ lan Hoàng Lạp trồng trên khúc gỗ Vú sữa, trị giá 700.000 đồng. Tổng tài sản Ngô Văn N trộm cắp trị giá 3.600.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Ngô Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo Ngô Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Phạm Ngọc Dũng. Tuy nhiên, xét thấy lời khai của bị hại Phạm Ngọc Dũng có trong hồ sơ vụ án đã rõ. Đồng thời Phạm Ngọc Dũng đã có văn bản đề nghị không tham gia phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ ; phù hợp với lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 23/12/2020, Ngô Văn N đã lén lút đột nhập vào sân vườn nhà ông Phạm Ngọc Tùng tại thôn 2B, xã Đ , huyện Đ , tỉnh Bình Thuận, trộm cắp của ông Phạm Ngọc Dũng (con trai ông Phạm Ngọc Tùng) 01 giỏ lan Bạch Nhạn trồng trên khúc gỗ Vú sữa; 02 cây lan Hoàng Nhạn trồng trên chậu nhựa; 01 giỏ lan Trầm Tím trồng trên cây gỗ; 01 cây lan Ngọc Điểm trồng trên chậu nhựa; 01 giỏ lan Hoàng Lạp trồng trên khúc gỗ Vú sữa. Tổng tài sản Ngô Văn N trộm cắp trị giá 3.600.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mặt khác còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý tài sản của người dân địa phương. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 12 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng; đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tạo môi trường tốt để bị cáo cải tạo, học tập để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và nhằm phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; Vì vậy, cần lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương xứng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền để sung ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Ngọc Dũng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại toàn bộ vật chứng của vụ án gồm 05 giỏ hoa lan cho bị hại Phạm Ngọc Dũng là đúng pháp luật.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Ngô Văn Nghi; Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ ; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Ngô Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 24/12/2020).

2. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (11/3/2021); bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được niêm yết để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đ ;
- CQTHAHS - Công an huyện Đ ;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình thuận;
- CC THADS huyện Đ (khi có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Trần Phước Hiệu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN****THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

